

Số: *17* /NQ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày *06* tháng *4* năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển  
Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về lĩnh vực  
Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo**

**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

*Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16 tháng 8 năm 1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 99/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 4790/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-ĐHNT ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1038/NQ-ĐHNT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Xét đề nghị của Hiệu trưởng tại Tờ trình số 191/TTr-ĐHNT ngày 30 tháng 03 năm 2022 đề nghị ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về lĩnh vực Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và hoạt động Hợp tác quốc tế.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về lĩnh vực Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

**Điều 2.** Giao Hiệu trưởng chỉ đạo triển khai Kế hoạch đã nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này và báo cáo rà soát về kết quả thực hiện Kế hoạch cho Hội đồng trường trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng trường; Hiệu trưởng, các trường đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy (để b/c);
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**



**Khổng Trung Thắng**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**



**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**VỀ LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Khánh Hoà, tháng 3 năm 2022**

## **1. Quan điểm về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Xuất bản quốc tế, bản quyền sáng chế, đổi mới sáng tạo và thương mại hoá các kết quả nghiên cứu có hàm lượng khoa học cao là động lực của sự phát triển, nổi bật về một số ngành khoa học - công nghệ biển và thủy sản.

- Hoạt động hợp tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo phù hợp với chiến lược phát triển Nhà trường đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Các giải pháp, hoạt động triển khai phù hợp với điều kiện nguồn lực đội ngũ, kinh phí và cơ sở vật chất để thực hiện.

## **2. Mục tiêu phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025**

Có năng lực tham gia giải quyết các vấn đề khoa học, công nghệ và thực tiễn của quốc gia; đặc biệt lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản đạt tầm khu vực Đông Nam Á.

## **3. Các chỉ tiêu then chốt**

- Trung bình tỷ lệ công bố khoa học đạt 0,85 vào năm 2025<sup>(1)</sup>; trung bình mỗi năm, số lượng đề tài/giảng viên đạt 0,13 đề tài/giảng viên/năm; trong đó tăng ít nhất 10% số bài báo quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích/năm.

- Triển khai ít nhất 3 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.

- Phần đầu đạt 3-5 hợp đồng chuyển giao công nghệ, nghiên cứu phát triển sản phẩm khoa học - công nghệ mới mang tính thương mại/năm; đến 2025, có 5 - 10 sản phẩm thương mại hoá, trong đó có ít nhất 02 sản phẩm mang thương hiệu Nhà trường.

## **4. Giải pháp và hoạt động triển khai**

- Gia tăng các đề tài, đề án nghiên cứu ứng dụng cấp quốc gia, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiêu dự án, doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò của Viện/Trung tâm trong nghiên cứu xây dựng các quy trình, mô hình sản xuất, nghiên cứu thực nghiệm triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học... phục vụ chuyển giao khoa học công nghệ và thương mại hoá các sản phẩm.

- Hình thành các quy trình chuyển giao khoa học công nghệ; xác lập danh mục các sản phẩm và công nghệ của Nhà trường để đầu tư; xây dựng và triển khai chương trình quảng bá sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường.

- Hình thành các đối tác chiến lược, tập trung vào các dự án nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trao đổi giảng viên và sinh viên, ưu tiên lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.

Để đạt được các mục tiêu với các chỉ tiêu then chốt, các giải pháp và hoạt động triển khai được thể hiện trong Bảng 1 dưới đây.

<sup>1</sup> Tổng số bài báo khoa học được công bố trên các Tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (Web of Science (ISI) và Scopus) hoặc Hội nghị khoa học có uy tín (Scopus)/ Tổng số giảng viên đại học (Tính theo cách tính trong Bộ chỉ số phát triển giáo dục – Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045)

**Bảng 1: Các giải pháp và hoạt động triển khai về lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025**

TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
	<p><b>Chỉ tiêu then chốt:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung bình tỷ lệ công bố khoa học đạt 0,85 vào năm 2025<sup>2</sup>; mỗi năm số lượng đề tài/giảng viên đạt 0,13 đề tài/giảng viên/năm; trong đó tăng ít nhất 10% số bài báo quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích/năm.</li> <li>- Triển khai ít nhất 3 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Phấn đấu đạt 3-5 hợp đồng chuyển giao công nghệ, nghiên cứu phát triển sản phẩm khoa học - công nghệ mới mang tính thương mại/năm; đến 2025, có 5-10 sản phẩm thương mại hoá, trong đó có ít nhất 02 sản phẩm mang thương hiệu Nhà trường.</li> </ul>				
	<p><b>Các giải pháp:</b></p> <p>Xây dựng các nhiệm vụ nghiên cứu mới ưu tiên các nhiệm vụ về lĩnh vực thủy sản, kinh tế biển (trong đó có nuôi biển công nghệ cao, phát triển theo quy mô công nghiệp) và tăng tỷ lệ công bố bài báo khoa học.</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và xây dựng danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường (theo</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường.</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường.</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường.</p>
1		<p>1. Xây dựng các nhiệm vụ nghiên cứu mới ưu tiên các nhiệm vụ về lĩnh vực thủy sản, kinh tế biển (trong đó có nuôi biển công nghệ cao, phát triển theo quy mô công nghiệp) và tăng tỷ lệ công bố bài báo khoa học.</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và xây dựng danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường (theo</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường.</p>	<p>1. Xây dựng nhiệm vụ, dự án NCKH quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 đề tài/dự án hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.</li> </ul> <p>2. Xây dựng các đề tài, dự án cấp bộ, tỉnh, thành phố, huyện, khu dự án, tiểu dự án, doanh nghiệp và danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường.</p>

<sup>2</sup> Tổng số bài báo khoa học được công bố trên các Tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (Web of Science (ISI) và Scopus) hoặc Hội nghị khoa học có uy tín (Scopus)/ Tổng số giảng viên đại học (Tính theo cách tính trong Bộ chỉ số phát triển giáo dục - Chiến lược phát triển giáo dục 2021-2030, tầm nhìn đến 2045)

TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
		<p>hướng nghiên cứu ưu tiên của Trường).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 60 đề tài mới (50 đề tài cấp Trường; 10 đề tài các cấp khác - trong đó quan tâm đến các đề tài phối hợp với doanh nghiệp);</li> <li>+ Tỷ lệ công bố bài báo khoa học 0,53 bài/giảng viên/năm;</li> <li>+ Danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường để triển khai thực hiện.</li> </ul> </li> <li>3. Xây dựng các hướng nghiên cứu ưu tiên, trọng điểm; chú trọng các nghiên cứu về thủy sản, kinh tế biển.</li> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 66 đề tài mới (54 đề tài cấp Trường, 12 đề tài các cấp khác - trong đó quan tâm đến các đề tài phối hợp với doanh nghiệp);</li> <li>+ Tỷ lệ công bố bài báo khoa học 0,58 bài/giảng viên/năm;</li> <li>+ Danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường để triển khai thực hiện.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>4.400</b> triệu đồng. (Kinh phí đề xuất là các đề tài cấp Trường).</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 76 đề tài mới (62 đề tài cấp Trường, 14 đề tài các cấp khác - trong đó quan tâm đến các đề tài phối hợp với doanh nghiệp);</li> <li>+ Tỷ lệ công bố bài báo khoa học 0,64 bài/giảng viên/năm;</li> <li>+ Danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường để triển khai thực hiện.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>4.800</b> triệu đồng. (Kinh phí đề xuất là các đề tài cấp Trường).</li> </ul> </li> </ul>	<p>tài đặt hàng cấp Trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 88 đề tài mới (70 đề tài cấp Trường, 18 đề tài các cấp khác - trong đó quan tâm đến các đề tài phối hợp với doanh nghiệp);</li> <li>+ Tỷ lệ công bố bài báo khoa học 0,85 bài/giảng viên/năm;</li> <li>+ Danh mục đề tài đặt hàng cấp Trường để triển khai thực hiện.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>5.300</b> triệu đồng. (Kinh phí đề xuất là các đề tài cấp Trường).</li> </ul> </li> </ul>

TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
2	Xây dựng các nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản, kinh tế biển ưu tiên thành lập nhóm nghiên cứu thực nghiệm, triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ chuyển giao khoa học công nghệ và thương mại hoá sản phẩm.	<p>+ Danh mục các hướng nghiên cứu ưu tiên, trọng điểm; chú trọng các nghiên cứu về thủy sản, kinh tế biển.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: <b>4.000</b> triệu đồng. (Kinh phí đề xuất là các đề tài cấp Trường).</p>	<p>1. Phát triển các nhóm nghiên cứu</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p> <p>- Phối hợp: Các đơn vị</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Có 02 nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản.</p> <p>2. Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu xây dựng, triển khai các hướng nghiên cứu (chú trọng đến chương trình nghiên cứu về thủy sản, kinh tế biển) có khả năng thương mại hoá</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng:</p>	<p>1. Phát triển các nhóm nghiên cứu</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p> <p>- Phối hợp: Các đơn vị</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Có 02 nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản.</p> <p>2. Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu xây dựng, triển khai các hướng nghiên cứu (chú trọng đến chương trình nghiên cứu về thủy sản, kinh tế biển) có khả năng thương mại hoá.</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p>	<p>1. Phát triển các nhóm nghiên cứu</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p> <p>- Phối hợp: Các đơn vị</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Có 02 nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản.</p> <p>2. Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu xây dựng, triển khai các hướng nghiên cứu (chú trọng đến chương trình nghiên cứu về thủy sản, kinh tế biển) có khả năng thương mại hoá.</p> <p>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</p>

TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
		<p>2. Rà soát, bổ sung và thành lập mới nhóm nghiên cứu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: Xây dựng mới 02 nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản, kinh tế biển.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.000</b> triệu đồng.</li> </ul>	<p>+ Có từ 1-2 sản phẩm có khả năng thương mại hoá.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.200</b> triệu đồng.</li> </ul>	<p>- Phối hợp: Các đơn vị</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả kỳ vọng: Có từ 2-3 sản phẩm có khả năng thương mại hoá.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.400</b> triệu đồng.</li> </ul>	<p>- Phối hợp: Các đơn vị</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả kỳ vọng: Có từ 2-3 sản phẩm có khả năng thương mại hoá.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.600</b> triệu đồng.</li> </ul>
3	<p>Đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích; xây dựng và triển khai chương trình quảng bá, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường.</p>	<p>1. Rà soát, hoàn thiện các quy trình chuyên giao khoa học công nghệ hiện có của Nhà trường để chuyên giao công nghệ; xây dựng mới quy trình chuyên giao khoa học công nghệ (từ các kết quả nghiên cứu mới) để chuyên giao công nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: Xây dựng mới 02 nhóm nghiên cứu mới về lĩnh vực thủy sản, kinh tế biển.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.000</b> triệu đồng.</li> </ul>	<p>1. Viết mới từ 1 đến 2 hồ sơ đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: Có 01 (bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích) từ các sản phẩm NCKH của Trường được chấp nhận hợp lệ.</li> </ul>	<p>1. Viết mới từ 1 đến 2 hồ sơ đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: Có 01 (bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích) từ các sản phẩm NCKH của Trường được chấp nhận hợp lệ.</li> </ul>	<p>1. Viết mới từ 1 đến 2 hồ sơ đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: Có từ 01 đến 02 hồ sơ đăng ký (bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích) từ các sản phẩm NCKH của Trường được chấp nhận hợp lệ; 20% số sáng</li> </ul>



TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo rà soát, hoàn thiện các quy trình chuyên giao khoa học công nghệ hiện có và quy trình chuyên giao khoa học công nghệ mới;</li> <li>+ Có 03 đến 05 hợp đồng chuyên giao công nghệ mới được triển khai.</li> <li>2. Xác lập danh sách các sản phẩm và công nghệ của Nhà trường để đầu tư và đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.</li> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Danh mục các sản phẩm và công nghệ của Nhà trường để đầu tư và đăng ký bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích;</li> <li>+ Có 01 đến 02 hồ sơ đăng ký (bằng độc quyền sáng</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>2. Quảng bá, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của Nhà trường.</li> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 3-4 sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường được thương mại hóa, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng;</li> <li>+ Có 06 đến 08 hợp đồng chuyên giao công nghệ mới được triển khai.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.400</b> triệu đồng.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>2. Quảng bá, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của Nhà trường.</li> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 5-6 sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường được thương mại hóa, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng;</li> <li>+ Có 08 đến 10 hợp đồng chuyên giao công nghệ mới được triển khai.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.600</b> triệu đồng.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>ché, giải pháp hữu ích được đưa vào ứng dụng.</li> <li>2. Quảng bá, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của Nhà trường.</li> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị</li> <li>- Kết quả kỳ vọng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 7-8 sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường được thương mại hóa, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng;</li> <li>+ Có 10 đến 12 hợp đồng chuyên giao công nghệ mới được triển khai.</li> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.900</b> triệu đồng.</li> </ul> </li> </ul>

		Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	2022	2023	2024	2025
		<p>ché hoặc giải pháp hữu ích) từ các sản phẩm NCKH của Trường.</p> <p>3. Xây dựng và triển khai chương trình quảng bá, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:</li> </ul> <p>+ Có 1-2 sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường được thương mại hóa, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến kinh phí: <b>2.200</b> triệu đồng.</li> </ul>			
4	Xây dựng các đối tác chiến lược hợp tác nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.	<p>1. Rà soát các đối tác hiện có để xác định đối tác chiến lược về khoa học - công nghệ biển, thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> <li>- Kết quả kỳ vọng:</li> </ul>	<p>Triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> </ul>	<p>Triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> </ul>	<p>Triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: P.KH&amp;CN.</li> <li>- Phối hợp: Các đơn vị.</li> </ul>

TT	Chỉ tiêu then chốt, các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm			
		2022	2023	2024	2025
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo rà soát và các đối tác chiến lược về khoa học - công nghệ biển, thủy sản;</li> <li>+ Có ít nhất 3 đối tác chiến lược về nghiên cứu.</li> <li>2. Xây dựng kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược; tập trung vào các dự án nghiên cứu, trong đó ưu tiên lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả kỳ vọng: Báo cáo kết quả triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả kỳ vọng: Báo cáo kết quả triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản.</li> </ul>	

#### 4. Tổ chức thực hiện

- Hội đồng trường: Phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí để thực hiện Kế hoạch;
- Ban Giám hiệu: Cụ thể Kế hoạch bằng các hoạt động triển khai theo năm học và dự toán kinh phí; tổ chức chỉ đạo, giám sát việc chủ trì và phối hợp hoạt động của các đơn vị được phân công theo Kế hoạch.
- Đơn vị chức năng: Đơn vị chức năng được giao chủ trì cần chủ động, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai Kế hoạch này.
- Huy động và phân bổ nguồn lực: Căn cứ vào khả năng tài chính và tầm quan trọng của các hoạt động để huy động và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện.
- Báo cáo, giám sát, điều chỉnh: Phòng Khoa học & Công nghệ có trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị được phân công thực hiện trong việc tổng hợp, báo cáo, triển khai giám sát các hoạt động và đề xuất Ban Giám hiệu và Hội đồng trường điều chỉnh các nội dung hoặc các chỉ tiêu trong Kế hoạch (nếu có) để phù hợp với tình hình và điều kiện thực tiễn của Nhà trường.
- Trách nhiệm báo cáo, giải trình với Hội đồng trường, Ban Giám hiệu: Đơn vị chủ trì các hoạt động có trách nhiệm báo cáo về kết quả triển khai thực hiện, tiến độ triển khai các hoạt động; đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp khắc phục nhằm thực hiện tốt và đúng tiến độ Kế hoạch này; thực hiện việc giải trình khi có yêu cầu của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**TM HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**



**Khổng Trung Thắng**

**Phụ lục: Tổng hợp đơn vị chủ trì và phân bổ kinh phí giai đoạn 2022-2025**

TT	Đơn vị	Số đầu hoạt động thực hiện - số thứ tự hoạt động (số thứ tự giải pháp)	Phân kỳ kinh phí triển khai (triệu đồng)				Tổng
			2022	2023	2024	2025	
1	Phòng KH&CN và các đơn vị	2(1)	4.000	4.400	4.800	5.300	18.500
2	Phòng KH&CN, các đơn vị, các nhóm nghiên cứu	2(2)	2.000	2.200	2.400	2.600	9.200
3	Phòng KH&CN và các đơn vị	3,2(3)	2.200	2.400	2.600	2.900	10.100
	<b>Tổng</b>		<b>8.200</b>	<b>9.000</b>	<b>9.800</b>	<b>10.800</b>	<b>37.800</b>
<b>Tổng kinh phí: 37,8 tỷ đồng</b>							